

Mã tài liệu: NS – 08.CSPG Phiên bản: Ver 1.0

Ngày ban hành: 03/01/2022

# CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

#### Làm việc tại Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco

(Áp dụng cho NVTT cố định)

## I- CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG

- 1.1. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi
  - a. Thời gian làm việc: 6 ngày/tuần
  - **b.** Thời gian nghỉ ngơi: Ngày nghỉ trong tuần, ngày làm việc trong tuần hoặc giờ làm việc trong ngày có thể thay đổi tuỳ theo tính chất công việc.
  - c. Nghỉ lễ, Tết, nghỉ việc riêng:

Người lao động được nghỉ vào các ngày lễ, Tết sau:

- Tết Dương lịch: 01 ngày (ngày 1 tháng 1 năm Dương lịch)
- Tết Nguyên đán: 05 ngày (02 ngày cuối năm cũ và 03 ngày đầu năm mới của năm Âm lịch)
- Giỗ tổ Hùng Vương: 01 ngày (ngày 10 tháng 3 năm Âm lịch).
- Ngày Giải phóng Miền Nam: 01 ngày (ngày 30 tháng 4 năm Dương lịch).
- Ngày Quốc tế Lao động: 01 ngày (ngày 1 tháng 5 năm Dương lịch)
- Ngày Quốc khánh: 01 ngày (ngày 2 tháng 9 năm Dương lịch)

Ngoài ra, người lao động có thể được nghỉ việc riêng trong các trường hợp được Giám đốc/Trưởng nhóm/ Quản lý xem xét, phê duyệt.

1.2. Dụng cụ lao động: được cấp phát đồng phục bao gồm: quần, áo/váy

#### 1.3. Tiền lương

- a. Tổng mức thu nhập của người lao động bao gồm: mức lương cơ bản, các khoản phụ cấp và thưởng KPI theo bản Chính sách này
- b. Mức lương cơ bản: Theo giá trị trên Hợp đồng lao động
- c. Các khoản phụ cấp khác

Khoản phụ cấp	Số tiền(đồng)	Yêu cầu	Cách tính phụ cấp	
Thâm niên	300,000	Làm việc>=06 tháng	- Nếu trường hợp NVTT đi	
Xăng xe	300,000	i	làm >=20 ngày công thì hỗ trợ mức phụ cấp x 100%	
Trang điểm	300,000	Đảm bảo trang điểm đúng theo các bước quy định. Đồng phục đúng quy định	mức hỗ trợ phụ cấp/tháng - Nếu trường hợp NVTT đi làm <20 ngày công thì hỗ	
Điện thoại	200,000	Sử dụng khi NVTT thông báo đến điểm đầu giờ, thông báo kết thúc ca làm việc và thông báo các vấn đề công việc phát sinh	trợ mức phụ cấp= ((tổng h trợ phụ cấp tháng)/26) x s ngày làm việc thực tế	
Khu vực	400,000	Làm việc tại kênh Karaoke		

#### d. Thưởng

Bên cạnh chính sách tiền lương và phụ cấp, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng nhằm động viên, khuyến khích người lao động nỗ lực cống hiến và phần đấu hết mình trên mọi vị trí, cụ thể như:

### > Thưởng các ngày lễ trong năm cho NVTT

Điều kiện: áp dụng cho NVTT kí hợp đồng chính thức, không áp dụng cho NVTT part-time



Mã tài liệu: NS – 08.CSPG Phiên bản: Ver 1.0

Ngày ban hành: 03/01/2022

TT	Khoán mục hỗ trợ các ngày lễ trong năm	Mức hỗ trợ tối đa/ người (đ/ năm)	Quà tặng/ người	Điều kiện áp dụng	
1	Thưởng Tết Dương Lịch	1.000.000	1 thùng bia	Áp dụng cho nhân viên đi làm từ 3 tháng trở lên tính đến ngày lập danh sách (tính cả thời gian thử việc) Đối với quả tặng áp dụng cho nhân viên đi làm từ 1 tháng trở lên	
2	Thưởng Tết Âm Lịch	2.000.000	1 thùng bia		
3	Thưởng Lễ ngày 08/03	200.000		Áp dụng cho nhân viên đi làm từ 1 tháng trở lên tính đến ngày lập danh sách (tính cả thời gian thử việc)	
4	Thưởng Lễ ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/03 âm lịch)	200.000			
5	Thưởng Lễ Ngày Giải Phóng miền nam (30/4)	200.000			
6	Thưởng Lễ ngày Quốc Khánh (02/09)	200.000			
7	Thưởng Lễ ngày Phụ Nữ Việt Nam	200.000			
	Tổng	4.000.000	2 thùng bia		

## > Lương tháng thứ 13 (Lễ Tết, phép năm) cho NVTT

Điều kiện: áp dụng cho NVTT kí hợp đồng chính thức, không tính thử việc, không áp dụng cho NVTT part-time

- Nếu trường hợp NVTT làm đủ 12 tháng/năm hỗ trợ 01 tháng lương cơ bản
- Nếu trường hợp NVTT không làm đủ 12 tháng/năm, thì thưởng (mức lương cơ bản theo khu vực đang làm việc/12 tháng )x số tháng làm việc chính thức

#### e. Chính sách KPI

- (1) = Chỉ tiêu ngày làm việc của NVTT được giao trong tháng thực hiện
- (2) = Tổng số ngày làm việc thực tế của NVTT trong tháng thực hiện
- (3) = Chỉ tiêu bán hàng (két) sản lượng được tính hỗ trợ giao cho NVTT trong tháng thực hiện
- (4) = Tổng số sản lượng (két) thực tế đã bán trong tháng thực hiện.
- (5) = Chỉ tiêu bán hàng (két) sản phẩm trọng điểm được tính giao cho NVTT trong tháng thực hiện
- (6) = Thực đạt sản lượng (két) sản phẩm trọng điểm đã bán trong tháng thực hiện
- (KPI 1): Hỗ trợ theo tổng sản lượng đạt khoán
- (KPI 2): Hỗ trợ theo sản lượng đạt khoán của sản phẩm trọng điểm
- (KPI 3): Hỗ trợ theo tổng sản lượng vượt khoán

#### > Thưởng khi đạt chỉ tiêu sản lượng khoán (KPI 1)

Phương pháp tính hỗ trợ cho NVTT/ hoàn thành KPI 1

Nếu (4)/(3) <90% thì số tiền hỗ trơ theo sản lương đat khoán KPI1 = 0 đ

Nếu 90% = <(4)/(3) < 100% thì số tiền hỗ trợ theo sản lượng đạt khoán KPI1 = 1.000.000 đ

Nếu 100% = <(4)/(3) thì số tiền hỗ trơ theo sản lương đạt khoán KPI1 = 2.000.000 đ

#### > Thưởng khi đạt chỉ tiêu sản lượng khoán sản phẩm trọng điểm (KPI 2)

Phương pháp tính hỗ trơ cho NVTT/ hoàn thành KPI 2



Mã tài liệu: NS – 08.CSPG Phiên bản: Ver 1.0

Ngày ban hành: 03/01/2022

Nếu (6)/(5) < 90% thì số tiền hỗ trợ theo sản lượng đạt khoán KPI2 = 0 đ

Nếu 90% = <(6)/(5) < 100% thì số tiền hỗ trợ theo sản lượng đạt khoán KPI2 = 500.000 đ

Nếu 100% = <(6)/(5) thì số tiền hỗ trơ theo sản lương đạt khoán KPI2 = 1.000.000 đ

#### > Thưởng khi vượt chỉ tiêu sản lượng khoán (KPI 3)

Phương pháp tính hỗ trợ theo tổng sản lượng vượt khoán KPI 3

Số tiền hỗ trợ theo sản lượng vượt khoán = [(4)-((3)\*100%)] \* đơn giá hỗ trợ vượt khoán sản phẩm (đơn giá hỗ trợ vượt khoán được tính 10.000 đ/1 két). Tối đa số tiền vượt khoán = 1.000.000 đ

#### Luu ý:

- Trường hợp NVTT đang làm việc có tổng số ngày làm việc thực tế trong tháng < (nhỏ hơn) 20, các mức hỗ trợ KPI1, KPI 2 được tính bằng = [(Mức hỗ trợ theo phương pháp tính hỗ trợ KPI1, KPI2/(1)] \* (2)
- Trường hợp NVTT mới làm việc sau ngày 01 hàng thắng, các mức hỗ trợ KPI1, KPI2 được tính bằng = [(Mức hỗ trợ theo phương pháp tính hỗ trợ KPI1, KPI2)/(1)]\*(2)

#### 1.4. Bảo hiểm bắt buộc, Thuế TNCN

## a. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp

Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho Người lao động ngay khi kí kết Hợp đồng lao động chính thức và người lao động hoàn thành đầy đủ Hồ sơ thủ tục chính thức cho Công ty

- Ghi chú: Áp dụng cho NVTT kí hợp đồng chính thức, NVTT không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không được hỗ trợ đóng bảo hiểm và tham gia công đoàn.

#### b. Thuế TNCN

Công ty sẽ có trách nhiệm khấu trừ Thuế Thu nhập cá nhân của người lao động khi chi trả thu nhập tiền lương, tiền công với tổng mức thu nhập từ 2 triệu/lần trong các trường hợp ký các loại hợp đồng dưới đây:

- 1. Hợp đồng thử việc (dành cho nhân viên mới hoặc nhân viên chưa đủ điều kiện tham gia BHXH bắt buộc)
- 2. Hợp đồng Part-time (dành cho nhân viên bán thời gian)
- 3. Hợp đồng giao khoán/khoán việc
- 4. Hợp đồng lao động dưới 03 tháng

Mức khấu trừ: 10% tổng mức thu nhập

Đối với NVTT đã ký HĐLĐ chính thức có thu nhập thuộc đối tượng chịu thuế thì sẽ khẩu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần

Phía Công ty sẽ cung cấp **Chứng từ khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân** và có văn bản hướng dẫn thủ tục đi hoàn thuế ở Chi cục Thuế cho người lao động.

Đây là khoản thuế mà Công ty chỉ có trách nhiệm thu hộ để nộp cho Cơ quan Thuế, nếu không tuân thủ, người lao động phải chịu mọi trách nhiệm pháp lý nếu có yêu cầu giải trình từ Cơ quan Thuế.

#### 1.5. Chế độ đào tạo

## a. Đào tạo NVTT mới

Bước 1: Đào tạo về Lý thuyết theo Giáo trình Đào tạo

Bước 2: Làm bài kiểm tra lý thuyết-chấm điểm

Bước 3: Habeco đánh giá và đưa nhân viên vào điểm bán

Bước 4: Đào tạo thực tập tại điểm bán tiêu biểu theo quy trình làm việc đã được học

- NVTT mới quan sát- Thực hành theo quy trình làm việc tại điểm bán
- NVTT cũ kèm cặp và hướng dẫn NVTT mới thực tập theo đúng quy trình

<sup>&</sup>lt;sup>1</sup> Thành phần Hồ sơ đầy đủ quy định theo mục 3 của Chính sách này



Mã tài liệu: NS – 08.CSPG Phiên bản: Ver 1.0

Ngày ban hành: 03/01/2022

Bước 5: Trong vòng 5 ngày làm việc đầu tiên, NVTT sẽ được Trưởng nhóm trực tiếp kèm và hướng dẫn tai điểm bán

#### b. Đào tạo NVTT cũ đã làm việc 1 tháng trở lên (Đào tạo nâng cao)

- Thực hiện đào tạo lại và đào tạo nâng cao vê mặt kỹ năng 1 tháng 1 lần
- Kiểm tra, Đánh giá, Xác nhận lại Danh sách NVTT đạt tiêu chuẩn tiếp tục đi làm

### II- NỘI QUY LAO ĐỘNG

#### 2.1 Nội quy chung

- Chủ động, nhiệt tình trong thời gian làm việc: luôn tìm cách tiếp cận, giới thiệu đầy đủ thông tin về sản phẩm và các chương trình của Habeco (nếu có) đến khách hàng
- Nắm rõ về kiến thức và kĩ năng đã được đào tạo
- Trực tiếp thuyết phục và bán sản phẩm của Habeco cho khách hàng. Tích cực chủ động mời chào sản phẩm của Habeco tới khách hàng
- NVTT phải mặc đồng phục do Habeco cung cấp trong suốt thời gian làm việc
- NVTT phải đảm bảo làm việc đúng giờ, đủ thời gian theo quy định và không rời điểm bán trong giờ làm việc
- NVTT phải đảm làm việc tại đúng địa điểm đã thỏa thuận với Công ty
- NVTT phải xây dưng mối quan hệ tốt với chủ điểm bán
- NVTT đảm bảo báo cáo và kê khai đúng sản lượng thực tế đã khoán tại nhà hàng
- Trưng bày các sản phẩm của Habeco và POSM tại vị trí phù hợp theo quy định, thu thập các thông tin của sản phẩm cạnh tranh và báo cáo cho quản lý kịp thời

#### Luu ý:

- Không tụ tập nói chuyện
- Không nổi nóng với khách hàng
- Không rời khỏi điểm làm việc khi chưa có sự đồng ý của trưởng nhóm
- Không thân mật với khách hàng
- Không sử dung điện thoại trong giờ làm việc
- Không uống bia với khách hàng

#### 2.2 Kỷ luật trong Công ty

ТТ	Nội dung lỗi giảm trừ	Số lần vi phạm/ tháng	Hình thức xử lý
1	Lỗi vi phạm đặc biệt nghiêm trọng  Trung thực trong công việc:  - Ghi nhận không chính xác sản lượng  - Cùng lúc làm đại diện thương hiệu cho nhiều hãng bia khác nhau  - Giả mạo chữ kí chủ quán/ Team Leader, các cấp quản lý liên quan	1	Yêu cầu NVTT nghỉ việc ngay và không chi trả hỗ trợ của tháng đó
2	Lỗi vi phạm nghiêm trọng 1. Ý thức làm việc	1	Giảm trừ hỗ trợ tương ứng 01 ngày công làm việc, trừ trực tiếp và lương, có văn bản xác nhận



Mã tài liệu: NS – 08.CSPG Phiên bản: Ver 1.0

Ngày ban hành: 03/01/2022

<ul> <li>Không có mặt tại điểm làm việc theo đúng lịch được phân công.</li> <li>Đi làm muộn, về sớm trên 15 phút so với giờ làm</li> </ul>	2	Giảm trừ hỗ trợ tương ứng 03 ngày công làm việc, trừ trực tiếp vào lương, có văn bản xác nhận	
quy định mà không có sự đồng ý của cấp quản lý (Team Leader/ Chi Nhánh) - Không tiếp cận khách mới tại quán			
- Thụ động, đứng hoặc ngồi 1 chỗ trên 10 phút không chăm sóc khách tại quán			
- Tác phong không đảm bảo yêu cầu công việc: ăn trong giờ làm, nói chuyện với nhân viên quán, NVTT đối thủ			
- Tiết lộ các thông tin, chiến lược kinh doanh của Công Ty.		Yêu cầu NVTT nghỉ việc ngay và không chi trả hỗ trợ của tháng đó	
- Đồng phục không đúng quy định hoặc thiếu (Váy, quần, áo, giày)			
- Trang điểm không đạt yêu cầu (không đánh son, kẻ mắt, dán mi giả)			
2. Quy trình làm việc:			
- Không thuộc kiến thức sản phẩm, truyền tải không đúng hoặc không đầy đủ thông điệp sản phẩm đến khách hàng.			
- Không kiểm tồn đầu, tồn cuối tại điểm bán.	2		
- Không báo cáo với chủ nhà hàng/TL/Sales về việc bia gần hết tại điểm bán để các bên liên quan có kế hoạch đưa hàng vào điểm.	3		
- Không đảm bảo sản lượng bia tồn tại điểm bán tối thiểu cho 2 ngày bán hàng (ít nhất 8 két đối với điểm bán có mức khoán (NVTT) dưới 100 két và 12 két đối với điểm bán có mức mức khoán (NVTT) từ 100 két trở lên.			
- Không đảm bảo biển bảng, màn hình Led (nếu có) của Habeco được bật sáng.			
- Không đảm bảo tủ mát của Habeco được trưng bày đầy đủ các sản phẩm của Habeco và sắp xếp theo thứ tự từ trên xuống dưới là phân khúc cao đến thấp.			
- Không mời chào, không thực hiện đúng các chương trình hỗ trợ cho người tiêu dùng của Habeco tại điểm (nếu có).			
- Không điền đầy đủ báo cáo Nhật ký hành trình và gửi cấp quản lý theo quy định			



Mã tài liệu: NS - 08.CSPGPhiên bản: Ver 1.0

Ngày ban hành: 03/01/2022

	NVTT vi phạm 1 lỗi nghiêm trọng 3 tháng liên tiếp	1	Yêu cầu NVTT nghỉ việc ngay và không chi trả hỗ trợ của tháng đó
3	Lỗi vi phạm nhẹ  - Không mang đầy đủ các dụng cụ làm việc, Nhật ký hành trình  - Sử dụng điện thoại trong giờ làm việc vào mục đích cá nhân	1	Nhắc nhở, cảnh cáo bằng văn bản có xác nhận
		2	Giảm trừ hỗ trợ tương ứng 01 ngày công làm việc, trừ trực tiếp vào lương, có văn bản xác nhận.
	<ul> <li>Đeo trang sức cá nhân rườm ra, sơn móng tay, đeo kính</li> <li>Đồng phục không gọn gàng, sạch sẽ, không được ủi phẳng</li> </ul>	3	Giảm trừ hỗ trợ tương ứng 03 ngày công làm việc, trừ trực tiếp vào lương, có văn bản xác nhận.

## III- HÒ SƠ NHÂN SỰ

Người lao động trước khi ký hợp đồng lao động chính thức phải nộp hồ sơ bao gồm đầy đủ một số giấy tờ sau:

- 1. 01 bản Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương\*
- 2. 04 bản copy chứng minh nhân dân có công chứng \*
- 3. 01 Bản sao sổ hộ khẩu có công chứng\*
- 4. 01 Giấy khai sinh bản sao có công chứng\*
- 5. 01 Giấy khám sức khỏe bản chính\* (có xác nhận của bệnh viện cấp quận, huyện hoặc tương đương)

Thời hạn nộp: NLĐ nộp về Văn phòng tại Hà Nội trong vòng 15 ngày kể từ ngày bắt đầu làm việc

Ms Thanh Mai: 0914.898.887

Số 3/20 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội